BỘ TÀI CHÍNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2522/QĐ-BTC	*Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20/4/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2166/QĐ-BTC ngày 24/10/2017 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kế hoạch - Tài chính;

Căn cứ các Quyết định số 2859/QĐ-BTC ngày 29/12/2022 của Bộ Tài chính về việc giao, điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính và Cục trưởng Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 đối với Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 được giao, Cục trưởng Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước, của Bộ Tài chính, đảm bảo công khai, minh bạch và không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Cục trưởng Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính (các Vụ: NSNN, HCSN);
- Kiểm toán nhà nước;
- Kho bạc nhà nước;
- Kho bạc nhà nước (nơi giao dịch);
- Cục TH&TKTC (để công khai);
- Lưu: VT, KHTC (5b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Đức Chi

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

Đơn vị: Cục Quản lý Nợ và Tài chính đối ngoại

Mã số đơn vị QHNSNN: 1099418

Mã số KBNN giao dịch: 0011

(Kèm theo Quyết định số 2522/QĐ-BTC ngày 14 / 11 /2023 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: 1.000 đồng.

STT	Nội dung	Tổng cộng	Trong đó:	
			Nguồn NSNN	Nguồn khác
A	**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**			
I	**QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH (Khoản 341)**	**0**	**0**	**0**
1	**Kinh phí thực hiện tự chủ**	**-155.000**	**0**	**-155.000**
1.1	Quỹ lương	-155.000	0	-155.000
2	**Kinh phí không thực hiện tự chủ**	**155.000**	**0**	**155.000**
2.1	Chi khác phục vụ công tác thu phí	155.000	0	155.000